

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AP PHARMACEUTICALS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: AP PHARMA JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108755567

3. Ngày thành lập: 27/05/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 4 ngách 193 ngõ 143 phố Nguyễn Chính, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc	8292
2.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học Chi tiết: Sửa chữa thiết bị y tế	3313
3.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
5.	Quảng cáo	7310
6.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
8.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất tinh dầu tự nhiên	2029
9.	Sản xuất hoá chất cơ bản Chi tiết: sản xuất nước chưng cất	2011
10.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
12.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
13.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
14.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221

16.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh; - Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Điều 32 - Luật Dược)	4772(Chính)
17.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Cơ sở sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc (Điều 32 - Luật Dược)	2100
18.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, nguyên liệu làm thuốc - Kinh doanh dịch vụ thử thuốc trên lâm sàng - Kinh doanh dịch vụ thử tương đương sinh học của thuốc (Điều 32 - Luật Dược)	8699
19.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ thực phẩm chức năng, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
20.	Bán buôn thực phẩm	4632
21.	Bán buôn đồ uống	4633
22.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm; - Bán buôn dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc (Điều 32 Luật Dược)	4649
24.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
26.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất sữa tách bơ và bơ; - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo. - Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (trừ loại nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật) (không bao gồm hoạt động đấu giá) (trừ hoạt động đấu giá tài sản)	8299

28.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: bán buôn các mặt hàng thực phẩm chức năng, hàng mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh	4690
29.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (không bao gồm hoạt động đầu giá)	4799
30.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
31.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
33.	Bốc xếp hàng hóa	5224
34.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
35.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ NGỌC UYÊN	P510 – D5 T/T Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	15,000	001161009825	
			Tổng số	30.000	300.000.000	15,000		
2	NGUYỄN MINH TUỆ	Tổ 40, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	B6938527	
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000		
3	NGUYỄN TRÍ HUY	Cụm 3, Xã Hạ Mỗ, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	B6943620	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000		

4	TRẦN THỊ THÚY CHÂU	Số 35, Tổ 57, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	15,000	012496664	
			Tổng số	30.000	300.000.000	15,000		
5	LÊ SĨ HIỂN	P1402, CC Tân Hoàng Minh, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	15,000	024080000277	
			Tổng số	30.000	300.000.000	15,000		
6	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	7M7 Ngõ 70 Nguyễn An Ninh, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	011982902	
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MINH TUỆ

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 28/02/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: B6938527

Ngày cấp: 17/07/2012

Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 40, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 40, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội